

Số: /KH-SXD

Bình Định, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện các giải pháp khắc phục để nâng cao chỉ số CCHC (PAR Index), chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) và các giải pháp cải thiện Chỉ số cải thiện các quy định của pháp luật

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức thực hiện các nội dung theo Quyết định số 5327/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 313/QĐ-UBND ngày 26/01/2022 của UBND tỉnh về việc công bố kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;

Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 20/12/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Bình Định năm 2022; Công văn số 529/UBND-KSTT ngày 27/01/2022 về việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ liên quan đến công tác cải cách hành chính được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong năm 2022; Công văn số 33/UBND-KSTT ngày 05/01/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai các giải pháp CCHC năm 2022; Công văn số 82/SNV-CCHCVTLT ngày 14/01/2022 của Sở Nội vụ về việc rà soát lại các chỉ tiêu, kết quả điều tra xã hội học sự hài lòng đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước năm 2021.

2. Xác định rõ mục tiêu, các nhiệm vụ cụ thể và trách nhiệm chủ trì, phối hợp thực hiện nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, Thanh tra Sở và Văn phòng Sở, Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng (các phòng, đơn vị), đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung, tiến độ thời gian, đề ra giải pháp thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn tại cơ quan.

II. THỰC TRẠNG, KẾT QUẢ CÔNG TÁC CCHC NĂM 2021 VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Thực trạng:

Thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021 – 2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động số 09-CTr/TU của Tỉnh ủy về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính;

Sở đã triển khai công tác cải cách hành chính một cách đồng bộ, thống nhất và hiệu quả trên cơ sở bám sát Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính tỉnh năm 2021 để cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và phù hợp với

điều kiện thực tiễn của ngành. Công tác cải cách hành chính được triển khai một cách đồng bộ, thống nhất và hiệu quả. Kết quả đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ UBND tỉnh giao.

Theo kết quả đánh giá, Sở Xây dựng đã có chuyển biến trong công tác cải cách hành chính nên có sự cải thiện so với năm 2020. Tuy nhiên, theo kết quả đánh giá các tiêu chí thành phần, một số nội dung đạt được kết quả chưa cao, cụ thể: Chỉ số hài lòng của Sở Xây dựng năm 2021 đạt 79,55%, thấp hơn 4,21% so với giá trị trung bình của tỉnh (83,76%), đứng vị thứ 15/17 sở, ngành; Chỉ số Cải cách hành chính đạt 83,98% thấp hơn 6,6% so với giá trị trung bình của tỉnh (90,58%), đứng vị thứ 20/21 sở, ngành.

2. Một số nguyên nhân

2.1. Về chỉ số Cải cách hành chính:

Sau khi rà soát các nội dung bị trừ điểm so với kết quả đánh giá của Sở; qua đó rút ra một số nguyên nhân sau:

a) Nhóm chỉ số về lãnh đạo, điều hành: 6/10 điểm (trừ 4 điểm)

TT	Công tác	Điểm	Nguyên nhân
1	Ban hành Kế hoạch CCHC hàng năm	0/1,0	Ban hành sau 31/12/2020
2	Tuyên truyền nội dung CCHC thông qua các hình thức khác (Có từ 03 hình thức tuyên truyền trở lên: Hội nghị, diễn đàn, tọa đàm, cuộc thi, tuyên truyền miệng,...)	0/0,5	Không đủ 03 hình thức tuyên truyền trở lên (chỉ có hình thức Hội nghị)
3	Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo chuyên đề về CCHC	0/1,0	Báo cáo chậm trễ (Quý I)
4	Có sáng kiến hoặc giải pháp về CCHC được áp dụng có hiệu quả	0/1,0	Không có sáng kiến hoặc giải pháp về CCHC
5	Thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao trên Hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành (chỉ tính nhiệm vụ đúng hạn)	0,5/1,0	Trễ hạn 02 văn bản

b) Nhóm chỉ số về tham mưu xây dựng và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật: 4/5 điểm (trừ 1 điểm)

TT	Công tác	Điểm	Nguyên nhân
1	Xây dựng VBQPPL theo phân công của UBND tỉnh	0/1,0	Hoàn thành 02/4 VB. Trong đó: - 01 VB tỉnh không ban hành (Quy định phân cấp, uỷ quyền cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh) - 01 VB chờ Bộ XD có TT hướng dẫn (sửa đổi Quyết định số 01/2017/QĐ- UBND) Phát sinh 12 VBQPPL so với Kế hoạch đầu năm nhưng không được tính.

c) Nhóm chỉ số về Cải cách thủ tục hành chính: 6,5/10 điểm (trừ 3,5 điểm)

TT	Công tác	Điểm	Nguyên nhân
----	----------	------	-------------

1	Công tác rà soát thủ tục hành chính (TTHC)	0/2,0	Có VB đăng ký rà soát, đánh giá nhưng không đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC cụ thể
2	Tham mưu UBND tỉnh công bố TTHC và danh mục TTHC	0/0,5	Có tham mưu công bố các TTHC các lĩnh vực QLXD, QLN-TTBDS nhưng bị chậm so với quy định
3	Tham mưu ban hành Quy chế phối hợp thực hiện liên thông nhóm TTHC	0/1,0	Chưa tham mưu Quy chế phối hợp thực hiện liên thông các TTHC về XD, PCCC, Môi trường

d) Nhóm chỉ số về cải cách tài chính công: 5,5/6 điểm (trừ 0,5 điểm)

TT	Công tác	Điểm	Nguyên nhân
1	Tổ chức thực hiện các khuyến nghị sau thanh tra, kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền	0,5/1,0	Chưa thực hiện các Quyết định sau Kiểm toán KV3

đ) Nhóm chỉ số về xây dựng và phát triển chính quyền điện tử: 10,7/12 điểm (trừ 1,3 điểm)

TT	Công tác	Điểm	Nguyên nhân
1	Tỷ lệ hồ sơ công việc được lập và xử lý dưới dạng điện tử	0,5/1,0	Tỷ lệ thực hiện <100%
2	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 có đủ điều kiện được cung cấp trên cổng Dịch vụ công của tỉnh	0,7/1,0	Tỷ lệ thực hiện <100%
3	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	0/0,5	Tỷ lệ thực hiện <30%

2.2. Về đánh giá tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức: Đạt 33,44/40 điểm. Chỉ số hài lòng về chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công đạt 79,55%, tăng so với năm 2020 (79,39%), đứng thứ 15/17 sở ngành

a) Kết quả điều tra xã hội học, đánh giá mức độ hài lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước: 23,87/30 điểm

Sau khi rà soát 05 nội dung thì có 3/5 không đạt điểm trung bình của tỉnh, cụ thể như sau:

- Tiếp cận dịch vụ hành chính công của cơ quan nhà nước: đạt 81,2%, giảm so với năm 2020 là 84,8%, đứng thứ 14/17 sở ngành

Theo kết quả đánh giá, việc niêm yết công khai và thông tin về quy trình giải quyết thủ tục hành chính vẫn còn các nội dung người dân ít biết đến như: Phí sử dụng dịch vụ bưu chính công ích; Phí, lệ phí giải quyết thủ tục; Các tờ khai, biểu mẫu điền sẵn thông tin để tham khảo.

- Về thực hiện Thủ tục hành chính: đạt 70,33%, giảm so với năm 2020 là 75,5%, đứng thứ 16/17 sở ngành.

TT	Nội dung	Khó thực hiện	Bình thường	Dễ thực hiện
1	Biểu mẫu, tờ khai	1,33%	24,67%	74%

2	Đi lại thực hiện TTHC	0,67% nhiều lần	20,67% 3 lần	78% 2 lần
3	Sau khi nộp hồ sơ	Phải tiếp xúc với phòng chuyên môn để hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ		

Theo kết quả đánh giá, việc giải quyết TTHC chưa thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp, như: Các biểu mẫu, tờ khai trong hồ sơ thủ tục hành chính của Sở Xây dựng mức độ tương đối phức tạp, khó thực hiện (mức dễ thực hiện đạt 74%) hoặc biểu mẫu, tờ khai trên dịch vụ hành chính công không khớp tại bộ phận một cửa;

Việc giải quyết thủ tục phải đi lại nhiều lần; Sau khi bộ phận 1 cửa tiếp nhận hồ sơ, thì tổ chức, cá nhân phải tiếp xúc với phòng chuyên môn của Sở Xây dựng để được hướng dẫn lại; việc nhận kết quả giải quyết công việc chưa được thuận lợi (20,67% phản ánh phải đi lại từ 03 lần để giải quyết thủ tục hành chính; 0,67% phải đi lại nhiều lần.

- Về sự phục vụ của công chức tiếp nhận và trả kết quả: đạt 66,22%, giảm so với năm 2020 là 70,67%, đứng thứ 15/17 sở ngành

TT	Nội dung	Tận tình, vui vẻ	Bình thường	Khó chịu, ít tận tình
1	Khi tiếp xúc nộp hồ sơ	79,33%	20%	0,67%
2	Khi đến nhận kết quả	38,67% giải quyết ngay		61,33% phải chờ
3	Khi hỏi về hồ sơ, TTHC	80,67% hướng dẫn đầy đủ, rõ ràng	19,33% Tam được	

Theo kết quả đánh giá, về thái độ công chức tiếp nhận hồ sơ vui vẻ, tận tình giao tiếp khi tiếp nhận hồ sơ đạt tỷ lệ thấp (79,33%); Khi đến làm việc, người dân, tổ chức được đón tiếp giải quyết ngay chỉ đạt 38,67%; phải chờ nhưng không lâu lắm (61,33%);

- Về kết quả giải quyết công việc: đạt 89,78%, tăng so với năm 2020 là 81,56%, đứng thứ 10/17 sở ngành

TT	Nội dung	Thuận lợi	Bình thường	Khó chịu, ít tận tình
1	Nhận kết quả	75,33%	24,67%	0

Qua rà soát, đối với hồ sơ chưa đạt chất lượng, việc hướng dẫn hoàn chỉnh, trả hồ sơ bằng văn bản trong 5 ngày chưa thực hiện nghiêm, Còn tình trạng cả nể, như: Gọi điện cho đơn vị nộp hồ sơ, yêu cầu đến giải trình, chờ bổ sung thành phần hồ sơ ,...dễ phát sinh tiêu cực, nóng nảy,... Hoặc sau đó cho đơn vị tư vấn “tự nguyện rút hồ sơ”, mà không thông báo cho chủ đầu tư khi hồ sơ còn quá nhiều sai sót.... nảy sinh bức xúc đối với chủ đầu tư.

Việc phòng chuyên môn đăng ký trước số, ngày văn bản trả kết quả giải quyết TTHC nhưng không kiểm soát nên còn một số trường hợp kéo dài thời gian trả kết quả giải quyết.

- Tiếp nhận, giải quyết phản ánh, kiến nghị: đạt 90,22%, tăng so với năm 2020 là 84,44%, đứng thứ 12/17 sở ngành

TT	Nội dung	Thuận lợi	Bình thường	Khó chịu, ít tận tình
1	Việc phản ánh, kiến nghị	79,33%	20,67%	0

Đối với việc trả lời các phản ánh, kiến nghị, người dân/tổ chức đánh giá những phản ánh, kiến nghị đã được các cơ quan có trả lời nhưng nội dung chưa thỏa đáng.

b) Kết quả đánh giá của cán bộ lãnh đạo, quản lý và đại biểu HĐND tỉnh: 9,57/10 (trừ 0,43 điểm)

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP

1. Các giải pháp chung:

Nhằm cải thiện chỉ số đánh giá sự hài lòng về sự phục vụ hành chính Sở, cũng như thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ liên quan đến công tác cải cách hành chính, trong năm 2022 triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

1.1. Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Đã ban hành kịp thời và đầy đủ các văn bản chỉ đạo về công tác CCHC: Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022; Quyết định điều chỉnh, bổ sung một số chỉ tiêu cải cách hành chính năm 2022 của Sở xây dựng; Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC; Kế hoạch công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính; Kế hoạch công tác rà soát, cải tiến các quy trình thuộc hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015 - Năm 2022; v.v... để triển khai một cách đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và phù hợp với điều kiện thực tiễn của ngành;

1.2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính:

- Trong Quý I, Sở đã tổ chức triển khai 01 Hội nghị tuyên truyền cải cách hành chính lồng ghép với tuyên truyền phổ biến pháp luật; tích cực truyền thông việc cung cấp dịch vụ công trên các kênh, triển khai Đề án “Phát huy vai trò của đoàn viên, thanh niên trong việc thực hiện Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 giai đoạn 2022 - 2027”.

- Đã tổ chức triển khai 01 Hội nghị tuyên truyền, phổ biến và triển khai Kế hoạch công tác rà soát, cải tiến các quy trình thuộc hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015 - Năm 2022 của Sở Xây dựng;

1.3. Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính:

- Đã đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính đối với 05 TTCH thuộc phạm vi quản lý có nội dung không phù hợp, không cần thiết, gây phiền hà, sách nhiễu đối với người dân và doanh nghiệp (Đã tổ chức triển khai rà soát, đăng ký và được UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đánh giá, đơn giản hóa TTHC trong lĩnh vực xây dựng, theo đó có 05 TTHC (trong đó: rút ngắn thời hạn giải quyết 03 TTHC và đơn giản hóa thành phần hồ sơ 02 TTHC).

- Tổ chức thực hiện rà soát đánh giá, đơn giản hóa TTHC trong lĩnh vực

xây dựng đối với 05 TTHC theo kế hoạch của UBND tỉnh. Trong đó: rút ngắn thời hạn giải quyết 03 TTHC lĩnh vực QLXD-VLXD và QLN-PTĐT; đơn giản hóa thành phần hồ sơ 02 TTHC lĩnh vực QHKT theo đúng tiến độ theo Kế hoạch UBND tỉnh giao;

- Đã ban hành Quy định phân công thực hiện công tác kiểm soát TTHC của Sở và triển khai thực hiện;

- Tổ chức rà soát, cập nhật lại các TTHC có các biểu mẫu, tờ khai thay đổi, gửi về bộ phận kiểm soát TTHC tổng hợp, để gửi VNPT cập nhật lại trên Hệ thống dịch vụ hành chính công.

- Đối với các TTHC có có thành phần mẫu Đơn, đề nghị các phòng có TTHC liên quan làm kê khai mẫu đưa lên Hệ thống dịch vụ hành chính công.

1.4. Thực hiện nghiêm công tác báo cáo:

- Đã kịp thời tổ chức thực hiện công tác báo cáo định kỳ Quý I về CCHC, KSTTHC đúng thời hạn và nội dung theo quy định;

- Thường xuyên đôn đốc, kịp thời thực hiện đúng thời hạn các báo cáo định kỳ Quý II, III, IV, báo cáo 06 tháng và báo cáo năm về CCHC, KSTTHC và các báo cáo đột xuất (nếu có).

1.5. Tăng cường quán triệt công chức, người lao động thực hiện nghiêm Quyết định số 162/QĐ-SXD ngày 14/05/2021 Ban hành Quy định quy tắc ứng xử của công chức, người lao động Sở Xây dựng trong hoạt động công vụ, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và công tác tiếp công dân; chấn chỉnh thái độ phục vụ của công chức, người lao động nhất là công chức tiếp nhận hồ sơ. Cần có phương pháp làm việc khoa học, nhanh gọn, hướng dẫn, giải thích cặn kẽ, rõ ràng, niềm nở để người dân được hiểu. Hạn chế thời gian chờ đợi trong khi nộp hồ sơ của người dân.

1.6. Nâng cao năng lực công chức tiếp nhận hồ sơ, khắc phục tình trạng nộp hồ sơ nhiều lần hoặc người dân nộp hồ sơ rồi, mà công chức phòng chuyên môn phải hướng dẫn, yêu cầu bổ sung hồ sơ.

1.7. Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm minh đối với những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật kỷ cương hành chính, tham nhũng, tiêu cực và gây phiền hà cho nhân dân.

1.8. Kiên quyết thực hiện trả hồ sơ bằng văn bản trong 5 ngày đầu tiếp nhận, đối trường hợp hồ sơ không đạt chất lượng, công chức phòng chuyên môn hạn chế gọi điện thoại, làm việc với tư vấn, nhà đầu tư, mọi hoạt động về thủ tục hồ sơ đều thông qua bộ phận một cửa.

1.9. Chấm dứt tình trạng đăng ký trước số, ngày văn bản trả kết quả giải quyết TTHC, giải quyết hồ sơ đúng thời gian quy định.

1.10. Tăng cường trả lời kịp thời các ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị của tổ chức công.

1.11. Nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4;

đẩy mạnh dịch vụ chứng thực điện tử và sử dụng dịch vụ chứng thực điện tử trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến; đảm bảo cung cấp và lưu trữ hồ sơ, giấy tờ điện tử có giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp.

2. Các nhiệm vụ cụ thể:

(Chi tiết phân công theo Phụ lục đính kèm).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Văn phòng, Thanh tra Sở, các Phòng chuyên môn, Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng căn cứ các nội dung được phân công, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại đơn vị mình;

- Chánh Văn phòng giúp Giám đốc Sở theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện; tổng hợp, báo cáo với các cơ quan chức năng theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- TTra, các phòng CM;
- TTQH-KĐXD
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Trần Viết Bảo

Phụ lục
NỘI DUNG PHÂN CÔNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SXD ngày tháng năm 2022 của Giám đốc Sở Xây dựng)

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Chỉ đạo	Đơn vị đơn đốc	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành
1.	Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.					
1.1.	Đơn đốc thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 và QĐ điều chỉnh, bổ sung KH	Báo cáo giao ban hàng tháng, Quý	Giám đốc Sở	Văn phòng Sở	- Các phòng chuyên môn, - Thanh tra Sở - TTQH-KĐXD	Cả năm
1.2.	Đơn đốc thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC;	Báo cáo kết quả kiểm tra	Giám đốc Sở	Tổ kiểm tra CCHC	- Các phòng chuyên môn, - Thanh tra Sở - VPS; - TTQH-KĐXD	Theo KH
1.3.	Đơn đốc thực hiện Kế hoạch công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính;	Kế hoạch chi tiết, Chương trình	Giám đốc Sở	Văn phòng Sở	- Các phòng chuyên môn, - Thanh tra Sở - TTQH-KĐXD	Theo KH
1.4.	Kế hoạch công tác rà soát, cải tiến các quy trình thuộc hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015 - Năm 2022;	Quyết định; VB rà soát	Giám đốc Sở	Ban ISO	- Các phòng chuyên môn, - Thanh tra Sở - VPS; - TTQH-KĐXD	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Chỉ đạo	Đơn vị đơn đốc	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành
1.5.	Đơn đốc thực hiện Quy định phân công thực hiện công tác kiểm soát TTHC của Sở và triển khai thực hiện	Dự thảo QĐ. tờ trình	Giám đốc Sở	Văn phòng Sở	- Các phòng chuyên môn, - Thanh tra Sở - VPS; - TTQH-KĐXD	
2.	Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính:					
2.1.	Tổ chức thực hiện rà soát đánh giá, đơn giản hóa rút ngắn thời gian giải quyết 02 TTHC trong lĩnh vực QLXD-VLXD	Dự thảo Tờ trình, Quyết định	PGĐ L. A. Sơn	Văn phòng Sở	Phòng QLXD-VLXD	Quý II
2.2.	Tổ chức thực hiện rà soát đánh giá, đơn giản hóa rút ngắn thời gian giải quyết 01 TTHC trong lĩnh vực QLN-PTĐT	Dự thảo Tờ trình, Quyết định	PGĐ L. Đ. Tuấn	Văn phòng Sở	Phòng QLN-PTĐT	Quý II
2.3.	Tổ chức thực hiện rà soát đánh giá, đơn giản hóa thành phần dự thảo Quyết định, Tờ trình 02 TTHC trong lĩnh vực QHKT	Dự thảo Tờ trình, Quyết định	PGĐ L. Đ. Tuấn	Văn phòng Sở	Phòng QHKT	Quý II
2.4.	Tổ chức rà soát, cập nhật lại các TTHC có các biểu mẫu, tờ khai thay đổi, gửi về bộ phận kiểm soát TTHC tổng hợp, để gửi VNPT cập nhật lại trên Hệ thống dịch vụ hành chính công.	Dự thảo Tờ trình, Quyết định	GD; các PGĐ	Văn phòng Sở	- Phòng QLXD-VLXD - Phòng QLN-PTĐT - Phòng QHKT - Phòng HTKT; - TTra	Quý II
3.	Công tác báo cáo					

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Chỉ đạo	Đơn vị đơn đốc	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành
3.1.	Báo cáo định kỳ Quý II, III, IV, báo cáo 06 tháng và báo cáo năm về CCHC	Báo cáo	GĐS	Văn phòng Sở	- Văn phòng Sở; - Phòng CM - TTra (Đơn thư)	Trước ngày 16 tháng cuối Quý
3.2.	Báo cáo định kỳ Quý II, III, IV về KSTTHC	Báo cáo	GĐS	Văn phòng Sở	- Văn phòng Sở; - Phòng CM - TTra	Trước ngày 19 tháng cuối Quý
4.	Tăng cường quán triệt công chức, người lao động thực hiện nghiêm Quyết định số 162/QĐ-SXD ngày 14/05/2021 Ban hành Quy định quy tắc ứng xử của công chức, người lao động	VB, BC	GĐS	Văn phòng Sở	- Văn phòng Sở; - Phòng CM - TTra	Thường xuyên
5.	Chấn chỉnh thái độ phục vụ của công chức, người lao động nhất là công công chức tiếp nhận hồ sơ. Cần có phương pháp làm việc khoa học, nhanh gọn, hướng dẫn, giải thích cặn kẽ, rõ ràng, niềm nở để người dân được hiểu. Hạn chế thời gian chờ đợi trong khi nộp và giải quyết hồ sơ của người dân.	VB, BC	GĐ, PGĐ	Văn phòng Sở	- Văn phòng Sở; - Phòng CM - TTra - TTQH-KĐXD	Thường xuyên
6.	Nâng cao năng lực công chức tiếp nhận hồ sơ, khắc phục tình trạng nộp hồ sơ nhiều lần hoặc người dân nộp hồ sơ rồi, mà công chức phòng chuyên môn phải hướng dẫn, yêu cầu bổ sung hồ sơ.	VB, BC	GĐ, PGĐ	Văn phòng Sở	- Văn phòng Sở; - Phòng CM - TTra - TTQH-KĐXD	Thường xuyên
7.	Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm minh đối với những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật kỷ cương hành chính, tham nhũng, tiêu cực và gây phiền hà cho nhân dân.	VB, BC	GĐ, PGĐ	Văn phòng Sở	- Văn phòng Sở; - Phòng CM - TTra - TTQH-KĐXD	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Chỉ đạo	Đơn vị đơn đốc	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành
8.	Kiên quyết thực hiện trả hồ sơ bằng văn bản trong 5 ngày đầu tiếp nhận, đối trường hợp hồ sơ không đạt chất lượng, công chức phòng chuyên môn hạn chế gọi điện thoại, làm việc với tư vấn, nhà đầu tư, mọi hoạt động về thủ tục hồ sơ đều thông qua bộ phận một cửa.	VB, BC	GĐ, PGĐ	Văn phòng Sở	- Văn phòng Sở; - Phòng CM - TTra - TTQH-KĐXD	Thường xuyên
9.	Tăng cường trả lời kịp thời các ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị của tổ chức công.	VB	GĐ, PGĐ	Văn phòng Sở	- Văn phòng Sở; - Phòng CM - TTra - TTQH-KĐXD	Nếu có
10.	Nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4; đẩy mạnh dịch vụ chứng thực điện tử và sử dụng dịch vụ chứng thực điện tử trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến; đảm bảo cung cấp và lưu trữ hồ sơ, giấy tờ điện tử có giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp.	BC, VB	GĐ, PGĐ	Văn phòng Sở	- Văn phòng Sở; - Phòng CM - TTra - TTQH-KĐXD	Quý III